

Bản án số: **61/2018/HSST**

Ngày: 20-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Linh Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Ghê;

- Ông Đào Văn Hùng;

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh T - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Mẫn - Kiểm sát viên;

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2018/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2018 đối với:

- Bị cáo: Phí Hoàng T, sinh năm 1988.

Nơi đăng ký HKTT: ấp X, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An; Chỗ ở hiện nay: ấp X, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phí Văn S, sinh năm 1952 (sống) và bà Đoàn Thị u, sinh năm 1955 (sống); Vợ: Lê Thị Nh, sinh năm 1988; Con: có 01 con sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2018 đến ngày 24/4/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh, bị cáo tại ngoại có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lư Quốc T, sinh năm 1990. (Vắng mặt)

Địa chỉ: số 47/8 đường số 8, phường B, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Chị Bùi Thị Ngọc H, sinh năm 1983. (Vắng mặt)

Địa chỉ: số 12/4, khu phố 1, phường P, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người làm chứng:

1. Anh Phạm Hoài N, sinh năm: 1995. (Vắng mặt)
2. Anh Võ Trường S, sinh năm: 1995. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02 tháng 3 năm 2018, Phí Hoàng T thuê xe ô tô con hiệu Kia, biển số 51F-070.25 từ Công ty TNHH TM và DL Tuấn Ánh do ông Lư Quốc T làm giám đốc đại diện với giá 800.000đồng/ngày để tự lái đưa khách qua Casino đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ ngày 03/3/2018, T điều khiển xe ô tô biển số 51F-070.25 đến cửa khẩu Tho Mo thuộc xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, T gửi xe tại bãi giữ xe Sáu Ngọc để đi qua Casino ở Campuchia đánh bạc. Đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 04/3/2018, T tham gia đánh bạc thua hết tiền, lúc này có một người thanh niên tên Khải không rõ nhân thân kêu T vận chuyển thuốc lá ngoại nhập lậu thuê cho Khải từ huyện Đức Huệ về khu vực xã H, huyện Đ, tỉnh Long An tiêu thụ, Khải trả tiền công cho T số tiền 1.000.000đồng, T đồng ý và chỉ chỗ gửi xe, nói biển số xe và đưa chìa khóa cho Khải tự chất thuốc lá ngoại lên xe. Khoảng 02 giờ cùng ngày, T quay lại chỗ đậu xe thì thấy thuốc lá ngoại đã được Khải chất sẵn trên xe ở băng ghế sau có 04 đai thuốc (mỗi đai có 60 cây), một số cây thuốc lá ngoại hiệu Jet để dưới sàn xe ở băng ghế sau và ghế trước bên phải và ở cốp sau của xe (T không rõ số lượng là bao nhiêu cây). Khải nói với T tìm chỗ nghỉ một lúc mới đi, nên T nằm vờ nghỉ đến khoảng 04 giờ cùng ngày, Khải lên ngồi ở ghế trước bên phải và kêu T điều khiển xe ô tô biển số 51F-070.25 về huyện Đ, khi T điều khiển xe đi đến tỉnh lộ 822 thuộc ấp Hòa Bình 1, xã Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, kiểm tra phát hiện bắt quả tang tạm giữ người và tang vật để điều tra xử lý. Riêng Khải đã chạy thoát.

Tang vật thu giữ quả tang gồm có: 01 xe ô tô màu trắng, nhãn hiệu Kia K3, biển số 51F-070.25; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe; Thuốc lá ngoại nhập lậu hiệu Jet tổng số 5.400 bao (gói); Một giấy phép lái xe hạng C, họ tên Phí Hoàng T.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKSĐH ngày 14/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Phí Hoàng T về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” tại điểm b khoản 3 Điều 191 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Phí Hoàng T gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Phí Hoàng T phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Phí Hoàng T từ 05 đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Bùi Thị Ngọc H là chủ sở hữu hợp pháp xe ô tô biển số 51F-070.25 cho Công ty TNHH TM và DL Tuấn Ánh thuê. Bà H sau khi nhận lại xe không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đề cập xử lý.

Về tang vật: Áp dụng khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015;

- Đối với 5.400 bao (gói) là tang vật của vụ án nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe ô tô biển số 51F-070.25 là phương tiện dùng phạm tội nhưng đây là tài sản hợp pháp của bà Bùi Thị Ngọc H cơ quan chức năng đã trả nên không đề cập giải quyết.

- Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe; 01 giấy phép lái xe hạng C của Phí Hoàng T không liên quan đến vụ án nên cơ quan chức năng đã trả lại cho T nên không đề cập giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Đánh giá về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các chứng cứ đã thu thập là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Đánh giá của Hội đồng xét xử:*

[2.1]. Hành vi khách quan của bị cáo Phí Hoàng T đã thực hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất khai nhận: Vào ngày 02/3/2018, Phí Hoàng T thuê xe ô tô biển số 51F-070.25 của Công ty TNHH TM và DL Tuấn Ánh rồi điều khiển xe đến cửa khẩu Tho Mo thuộc xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An để qua Casino ở Campuchia đánh bạc. Đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 04/3/2017, T thua hết tiền, lúc này có một người tên Khải không rõ nhân thân kêu T vận chuyển thuốc lá ngoại nhập lậu thuê cho Khải từ huyện Đức Huệ về khu vực xã H, huyện Đ, tỉnh Long An tiêu thụ, Khải trả tiền công cho T số tiền 1.000.000đồng, T đồng ý rồi đưa chìa khóa cho Khải tự chất thuốc lá ngoại lên xe. Khoảng 04 giờ cùng ngày, T quay lại chỗ đậu xe thì thấy thuốc lá ngoại đã được Khải chất sẵn trên xe ở băng ghế sau, Khải cùng lên xe và kêu T điều khiển về huyện Đức Hòa, khi T điều khiển xe đi đến tỉnh lộ 822 thuộc ấp Hòa Bình 1, xã Hiệp Hòa thì bị lực lượng Công an huyện Đức Hòa, kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

[2.2]. Nhận định của Hội đồng xét xử:

Xét lời khai nhận của bị cáo trước tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an huyện Đức Hòa lập vào lúc 04 giờ 40 phút ngày 04/3/2018; phù hợp với các chứng cứ khách quan khác có trong hồ sơ đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bị cáo Phí Hoàng T có hành vi vận chuyển thuốc lá ngoại bằng xe ô tô với số lượng 5.400 gói thuốc lá hiệu Jet từ cửa khẩu Tho Mo huyện Đức Huệ đến địa phận thuộc xã Hiệp Hòa thì bị Công an huyện Đức Hòa bắt quả tang. Hành vi này của Phí Hoàng T đã vi phạm quy định tại Điều 7 Thông tư số 36/2012/TTLT ngày 07/12/2012; khoản 9 Điều 11b Nghị định số 76/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ về lĩnh vực kinh doanh, sản xuất rượu và thuốc lá ngoại nhập lậu.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Phí Hoàng T đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 BLHS năm 2015.

Hành vi vận chuyển hàng cấm của bị cáo Phí Hàng T là nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội là tiếp tay cho bọn tội phạm. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi trái pháp luật của bị cáo T cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Phí Hoàng T về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Xét đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo Phí Hoàng T là phù hợp nên Hội đồng xét xử xét ghi nhận.

[2.3]. Đánh giá về tình tiết định khung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Phí Hoàng T vận chuyển thuốc lá ngoại hiệu Jet với số lượng 5.400 gói thuốc tình tiết định khung tăng nặng nên bị xét xử theo khoản 3 Điều 191 BLHS năm 2015.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phí Hoàng T không có tình tiết tăng nặng theo Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phí Hoàng T chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, có ý thức ăn năn, có gia cảnh khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 nên có xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Bà Bùi Thị Ngọc H là chủ sở hữu hợp pháp xe cho Công ty TNHH TM và DL Tuấn Ánh do ông Lư Quốc T làm giám đốc đại diện thuê, anh Tuấn cho bị cáo T thuê lại. Nay bà Bùi Thị Ngọc H đã được trả xe ô tô Kia biển số 51F-070.25 nguyên vẹn,

sau khi nhận lại xe bà H, ông T không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo T nên không đề cập xử lý.

[4]. *Về tang vật*: Áp dụng khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015;

- Đối với 5.400 bao (gói) là tang vật của vụ án nên cần tịch thu hủy theo qui định tại khoản 12 Điều 11b Nghị định số 76/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ về lĩnh vực kinh doanh, sản xuất rượu và thuốc lá ngoại nhập lậu.

- Xe ô tô biển số 51F-070.25, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe là tài sản hợp pháp của bà Bùi Thị Ngọc H, cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu theo biên bản ngày 05/4/2018 nên không đề cập giải quyết.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C của Phí Hoàng T không liên quan đến vụ án nên cơ quan chức năng đã trả lại cho T nên không đề cập giải quyết.

Đối với anh Lư Quốc T là người thuê lại xe ô tô Kia biển số 51F-070.25 của bà Bùi Thị Ngọc H để kinh doanh, anh T, bà H không biết Phí Hoàng T thuê xe để dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan chức năng không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với người thuê bị cáo T vận chuyển thuốc lá ngoại tên Khải và là người đi cùng bị cáo T khi bị cơ quan chức năng kiểm tra đã chạy thoát. Do đó cần kiến nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa tiếp tục điều tra, khi nào bắt được sẽ xem xét xử lý hành vi tên Khải trong vụ án khác.

[5]. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS buộc bị cáo Phí Hoàng T phải chịu án phí HSST sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015. Tuyên bố bị cáo Phí Hoàng T phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Xử phạt bị cáo Phí Hoàng T **05** (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Khấu trừ cho bị cáo Phí Hoàng T thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2018 đến ngày 24/4/2018.

2. Về tang vật:

Tịch thu tiêu hủy 5.400 bao (gói) thuốc lá ngoại hiệu Jet. Số thuốc trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2018.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phí Hoàng T nộp 200.000 đồng án phí HSST sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- CC THADS huyện Đức Hòa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Linh Duy